

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt chủ trương đầu tư
Dự án vận tải hàng không lữ hành Việt Nam

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Báo cáo về kết quả thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 9149/BC-BKHĐT ngày 09 tháng 12 năm 2019 và số 1169/BC-BKHĐT ngày 26 tháng 02 năm 2020 (Báo cáo tại cuộc họp ngày 27 tháng 02 năm 2020) về chủ trương đầu tư Dự án vận tải hàng không lữ hành Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án vận tải hàng không lữ hành Việt Nam với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Nhà đầu tư: Công ty TNHH hàng không lữ hành Việt Nam (Vietravel Airlines).

2. Tên dự án: Dự án vận tải hàng không lữ hành Việt Nam.

3. Mục tiêu dự án: Xây dựng hãng hàng không gắn với du lịch, cung cấp các dịch vụ vận chuyển hàng không trong nước và quốc tế đến các nước trong châu lục, góp phần nâng cao năng lực vận tải hàng không của Việt Nam và phát triển ngành du lịch lữ hành, cũng như phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong bối cảnh hội nhập.

4. Quy mô dự án: Số lượng tàu bay khai thác năm đầu tiên 03 tàu bay, tăng dần đến năm thứ 5 khai thác 08 tàu bay. Chủng loại Airbus/ Boeing hoặc tương đương.

5. Vốn đầu tư thực hiện dự án: Tổng vốn đầu tư của Dự án 700 tỷ đồng, vốn chủ sở hữu chiếm 100% vốn đầu tư.

6. Thời hạn hoạt động dự án: 50 năm.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Cảng hàng không quốc tế Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

8. Tiến độ thực hiện: Thực hiện đầu tư từ tháng thứ nhất đến tháng thứ 9, kể từ khi phê duyệt chủ trương đầu tư; khai thác và kinh doanh từ tháng thứ 10.

9. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư: Thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

10. Thời hạn hiệu lực của quyết định chủ trương đầu tư: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực thi hành và hết hiệu lực theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế:

a) Chịu trách nhiệm về nội dung thẩm định hồ sơ Dự án tại văn bản gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định của pháp luật; bảo đảm Vietravel Airlines có đủ điều kiện thực hiện dự án đầu tư theo tiến độ và các quy định của pháp luật về đầu tư.

b) Chỉ đạo Vietravel Airlines trong giai đoạn thực hiện đầu tư tiếp tục hoàn thiện Dự án theo ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành liên quan.

c) Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Dự án của Vietravel Airlines theo đúng quy định của pháp luật, ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến của các bộ, ngành liên quan, bao gồm: kiểm tra, giám sát việc huy động vốn của Vietravel Airlines theo tiến độ thực hiện Dự án.

d) Chỉ đạo các cơ quan liên quan và hướng dẫn Vietravel Airlines thực hiện ưu đãi về thuế và các chính sách liên quan theo quy định của pháp luật hiện hành; phối hợp giải quyết kịp thời các khó khăn trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Dự án.

2. Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm:

a) Tiếp thu ý kiến của các bộ, ngành và các cơ quan liên quan trong quá trình thẩm định và cấp phép kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và khả năng đáp ứng nguồn vốn của Nhà đầu tư.

b) Chịu trách nhiệm giám sát việc phát triển đội tàu bay phải phù hợp với quy hoạch, năng lực quản lý, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, năng lực phục vụ cơ sở hạ tầng hàng không, việc bố trí các nguồn lực của nhà đầu tư phát huy năng lực khai thác, bảo đảm an ninh, an toàn hàng không.

3. Giao Công ty TNHH hàng không lữ hành Việt Nam (Vietravel Airlines):

a) Chịu trách nhiệm về các thông tin, số liệu báo cáo tại hồ sơ Dự án, hiệu quả đầu tư Dự án theo quy định của pháp luật.

b) Tiếp thu các ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và ý kiến các cơ quan liên quan tại Báo cáo thẩm định. Tổ chức triển khai Dự án theo đúng quy định hiện hành.

c) Triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung bảo vệ môi trường trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và đúng quy định của pháp luật.

d) Tổ chức, triển khai thực hiện và quản lý Dự án theo đúng quy định của pháp luật.

đ) Chỉ được kinh doanh vận chuyển hàng không khi đáp ứng điều kiện theo quy định tại Luật Hàng không dân dụng Việt Nam, Nghị định số 92/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 và Nghị định số 89/2019/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực hàng không dân dụng và Nghị định số 30/2013/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về kinh doanh vận chuyển hàng không và hoạt động hàng không chung, các quy định của pháp luật liên quan và các cam kết của Nhà đầu tư.

4. Công ty cổ phần Du lịch và Tiếp thị giao thông vận tải Việt Nam (Vietravel) chịu trách nhiệm về các cam kết của mình theo quy định của pháp luật.

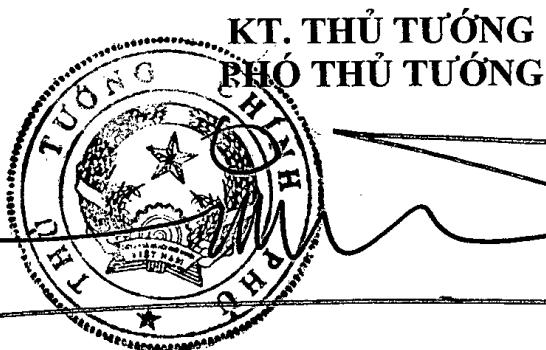
Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Quốc phòng, Công an và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, Công ty TNHH hàng không lữ hành Việt Nam, các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Khoản 2 Điều 3;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- VPCP; BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: KTTH, QHĐP, NC, PL, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, CN (2). Ha 10



Trịnh Đình Dũng